

## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT** **Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Trục vớt cứu hộ Việt Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2019.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Trục vớt cứu hộ Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm tài chính 2019 như sau:

### **I. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát**

1. Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị mà chúng tôi được mời tham gia, trong các cuộc họp Hội đồng quản trị chúng tôi tham dự, chúng tôi đều có ý kiến đóng góp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư của Công ty.

2. Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp Luật; Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư của Công ty, cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, các Quyết định của Hội đồng quản trị, ban điều hành năm 2019 trên cơ sở quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Kiểm tra giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

- Thẩm tra các Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý, hợp pháp của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.

### **II. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty**

#### **1. Hội đồng quản trị**

- Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện các nội dung theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông lần thứ năm, chỉ đạo và giám sát chặt chẽ với Ban điều hành trong việc điều hành mọi hoạt động của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã tiến hành họp định kỳ để thông qua các nội dung kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư của Công ty. Ngoài ra, Hội đồng quản trị cũng lấy ý kiến các thành viên về việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của ông Nguyễn Văn Bê và ông Nguyễn Đức Tiến – người đại diện phân vốn Nhà nước.

- Các Nghị quyết, các Quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành đúng chức năng, quyền hạn, kịp thời, phù hợp với chủ trương của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật.

Trong năm 2019, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của Hội đồng quản trị Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

## **2. Ban điều hành**

- Ban kiểm soát nhận thấy trong năm qua ban điều hành có rất nhiều cố gắng trong việc tổ chức điều hành hoạt động kinh doanh, hoạt động đầu tư của công ty.

- Trong phạm vi quyền hạn của mình, Ban điều hành đã tổ chức mọi hoạt động của Công ty hiệu quả nhất. Những vấn đề vượt thẩm quyền đã báo cáo để Hội đồng quản trị quyết định và chỉ đạo kịp thời.

- Ban điều hành đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách tốt nhất nhằm bảo đảm tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty như kiểm soát chặt chẽ việc chi tiêu, đầu tư, sửa chữa phương tiện, chi phí quản lý...

- Trong năm qua, Ban kiểm soát không phát hiện điều gì bất thường trong quá trình điều hành của Ban điều hành và cũng không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại nào có liên quan đến bất kỳ thành viên nào của Ban điều hành Công ty.

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

## **III. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2019**

### **1. Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính**

- Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được hướng dẫn tại thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính ; Thông tư 75/2015/TT-BTC của Bộ tài chính về việc sửa đổi, bổ sung điều 128 Thông tư 200/2014/TT-BTC; Thông tư 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 của Bộ tài chính và các Thông tư văn bản hướng dẫn bổ sung.

- Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam.

- Ý kiến của kiểm toán viên về các báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ

kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

## 2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
<b>I</b>	<b>Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019</b>				
<b>1</b>	<b>Vốn điều lệ</b>	<b>đồng</b>	<b>83.100.000.000</b>	<b>83.100.000.000</b>	<b>100</b>
<b>2</b>	<b>Doanh thu:</b> - Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ - Doanh thu từ dự án nhà ở cho CB_CNV - Doanh thu hoạt động tài chính - Thu nhập khác	<b>đồng</b> nt nt nt nt	<b>105.000.000.000</b>	<b>101.507.309.831</b>  81.477.191.707  15.043.484.256  2.763.019.707  2.223.614.161	<b>96,67</b>
<b>3</b>	<b>Chi phí:</b> - Giá vốn hàng bán - Chi phí tài chính - Chi phí quản lý DN - Chi phí khác	<b>đồng</b> nt nt nt nt	<b>102.091.500.000</b>	<b>96.118.272.957</b> 75.577.539.612 0 20.540.733.345 0	<b>94,15</b>
<b>4</b>	<b>Tổng lợi nhuận KT trước thuế</b> <b>Trong đó:</b> - Lợi nhuận thuần từ HĐKD - Lợi nhuận khác	<b>đồng</b>	<b>2.908.500.000</b>	<b>5.389.036.874</b>  3.165.422.713 2.223.614.161	<b>185,29</b>
<b>5</b>	<b>Chi phí thuế TNDN hiện hành</b>	<b>đồng</b>		<b>1.131.821.802</b>	
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>đồng</b>	<b>2.326.800.000</b>	<b>4.257.215.072</b>	<b>182,96</b>
<b>7</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Vốn điều lệ</b>	<b>%</b>	<b>3,5</b>	<b>6,49</b>	
<b>8</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ</b>	<b>%</b>	<b>2,8</b>	<b>5,12</b>	
<b>9</b>	<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>đồng</b>	<b>280</b>	<b>512</b>	
<b>II</b>	<b>Tạm trích lập các quỹ theo điều lệ &amp; lợi nhuận chia cổ tức năm 2019</b>				
<b>1</b>	<b>Trích lập các quỹ theo điều lệ</b> Trong đó: - Quỹ đầu tư phát triển (5%/LNST) - Quỹ khác thuộc VCSH (5%) - Khen thưởng, phúc lợi 10%	<b>đồng</b>		<b>851.443.014</b>  212.860.753 212.860.753 425.721.508	
<b>2</b>	<b>Lợi nhuận chia cổ tức</b>	<b>đồng</b>		<b>3.405.772.058</b>	
<b>3</b>	<b>Cổ tức</b>	<b>%</b>		<b>4,09</b>	
<b>4</b>	<b>Thu nhập trên mỗi cổ phiếu</b>	<b>đồng</b>		<b>409</b>	

<b>III</b>	<b>Tổng quỹ lương 2019</b>	<b>đồng</b>	<b>31.560.000.000</b>	<b>24.796.891.603</b>	<b>78,57</b>
	<b>Lao động bình quân</b>	<b>ng</b>	<b>263</b>	<b>207</b>	
	<b>Lương bình quân NLD</b>		<b>10.000.000</b>	<b>9.982.646</b>	
<b>IV</b>	<b>Hệ số bảo toàn vốn</b>	<b>đồng</b>		<b>1,0089</b>	

Căn cứ vào bảng tổng hợp nêu trên: Về doanh thu (bao gồm 15.043.484.256 đồng là doanh thu từ dự án nhà ở cho CBCNV ghi nhận theo yêu cầu của cục thuế tp hcm) nhưng chỉ đạt 96,67% so với Kế hoạch SXKD theo Đại hội đồng cổ đông lần thứ V đề ra, về Giá vốn hàng bán: 75.577.539.612 đồng cũng bao gồm chi phí cho dự án nhà ở : 15.043.484.256 đồng; lợi nhuận đạt vượt mức kế hoạch được giao là 185,29%; tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ đạt 6,49% so với kế hoạch giao là 3,5%; và đã trích dự phòng nợ phải thu khó đòi với số tiền 2.096.342.063 đồng/10.933.170.167 đồng (số nợ phải thu khó đòi có từ trước khi cổ phần hóa là 9.273.991.275 đồng) – tổng cộng từ năm 2018 đến nay đã trích 5.011.089.163 đồng/10.933.170.167 đồng đạt 45,83%. Công ty bảo tồn và phát triển được vốn với hệ số H = 1,0089 > 1

### 3. Công tác tài chính kế toán.

#### a. Các chỉ tiêu cơ bản trên bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	100 - BCĐKT	<b>90,808,890,987</b>	<b>84,526,179,069</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110 - BCĐKT	16,643,872,946	25,878,881,553
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120 - BCĐKT	35,000,000,000	25,000,000,000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130 - BCĐKT	15,668,576,337	22,587,812,995
4	Hàng tồn kho	140 - BCĐKT	23,012,986,011	10,984,619,272
5	Tài sản ngắn hạn khác	150 - BCĐKT	483,455,693	74,865,249
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	210 - BCĐKT	<b>21,026,764,149</b>	<b>22,019,062,539</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	200 - BCĐKT		
2	Tài sản cố định	220 - BCĐKT	14,440,251,276	15,097,040,482
3	Bất động sản đầu tư	230 - BCĐKT	0	0
4	Tài sản dở dang dài hạn	240 - BCĐKT	494,104,177	129,460,119
5	Đầu tư tài chính dài hạn	250 - BCĐKT	0	0
6	Tài sản dài hạn khác	260 - BCĐKT	6,092,408,696	6,792,561,938
	<b>TỔNG TÀI SẢN (I+II)</b>	270 - BCĐKT	<b>111,835,655,136</b>	<b>106,545,241,608</b>
<b>III</b>	<b>Nợ phải trả</b>	300 - BCĐKT	<b>23,810,403,424</b>	<b>19,124,433,778</b>
1	Nợ ngắn hạn	310 - BCĐKT	23,810,403,424	19,004,999,621
2	Nợ dài hạn	330 - BCĐKT	0	119,434,157
<b>IV</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	400 - BCĐKT	<b>88,025,251,712</b>	<b>87,420,807,830</b>
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411 - BCĐKT	83,100,000,000	83,100,000,000
2	Quỹ đầu tư phát triển	418 - BCĐKT	345,273,188	146,674,595
3	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420 - BCĐKT	322,763,452	202,161,377
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	419 - BCĐKT	4,257,215,072	3,971,971,858
	<b>TC NGUỒN VỐN (III+IV)</b>		<b>111,835,655,136</b>	<b>106,545,241,608</b>

## b. Các chỉ tiêu phân tích tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tỉ lệ	Ghi chú
<b>1/ Tỉ suất lợi nhuận</b>			
1.1 Tỉ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	5,08	
1.2 Tỉ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	%	3,81	
<b>2/ Cơ cấu tài sản</b>			
2.1 Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	18,80	
2.2 Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	81,20	
<b>3/ Cơ cấu vốn</b>			
3.1 Nợ phải trả / tổng nguồn vốn	%	21,29	
3.2 Vốn chủ sở hữu / tổng nguồn vốn	%	78,71	
<b>4/ Khả năng thanh toán</b>			
4.1 Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn	Lần	3,81	
4.2 Tổng tài sản / Nợ phải trả	Lần	4,70	

\* Đánh giá chung:

– Chỉ tiêu tỉ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu đạt 5,08% chỉ tiêu này đạt **182,96%** so với kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được đại hội đồng cổ đông lần thứ V thông qua là 2,8%.

– Về cơ cấu vốn, với tỉ lệ nợ phải trả chiếm 21,29%, vốn chủ sở hữu chiếm 78,71% trên tổng nguồn vốn, công ty chủ động được nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

– Về khả năng thanh toán với các chỉ tiêu đánh giá về khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán hiện hành công ty đảm bảo được khả năng thanh toán nợ.

### c. Báo cáo tình hình nợ phải thu:

Nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2019: **15.668.576.337 đồng**, trong đó:

– Nợ quá hạn: 5.191.869.163 đồng

– Nợ tổn thất tiềm tàng: 5.741.301.004 đồng

### d. Kết quả đầu tư trang bị năm 2019: 1.986.222.090 đồng

– Bộ tời neo bốn điểm: 545.454.545 đồng

– Xe nâng hiệu HYSTER (7 tấn): 285.000.000 đồng

– Xe ô tô phục vụ công tác: 1.040.154.545 đồng

– 02 Container trạm lặn : 115.613.000 đồng

## IV. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông lần thứ V

1. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện Kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2019

Đại hội đồng cổ đông lần thứ v đã nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 trong 3 Công ty kiểm toán:

- Công ty TNHH hợp doanh kiểm toán Việt Nam
- Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam
- Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học Hồ Chí Minh.

Hội đồng quản trị đã họp và chọn Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam để thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

## 2. Trích thù lao cho Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên và thư ký hội đồng năm 2019

Công ty đã thực hiện trích thù lao cho Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên và thư ký hội đồng năm 2019 theo đúng mức đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

## 3. Các chỉ tiêu kinh tế

Năm 2019 Công ty không hoàn thành chỉ tiêu doanh thu (chỉ đạt 96,67%) theo nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông lần thứ V thông qua, nhưng đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu.

## **V. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020**

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Cán bộ quản lý trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng Cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

3. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý của Công ty, báo cáo đánh giá quản lý của Hội đồng quản trị. Tình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng Cổ đông tại cuộc họp thường niên;

4. Xem xét sổ sách chứng từ kế toán, các tài liệu khác, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của chi nhánh, xí nghiệp thành phần và tại văn phòng Công ty bất cứ khi nào nếu thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông hoặc theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông.

5. Khi có yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông, Ban Kiểm soát thực hiện và tiến hành kiểm tra trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận yêu cầu. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban Kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;

6. Kiến nghị Hội đồng quản trị các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức Công ty;

7. Khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý Công ty thì phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;

8. Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định khác của luật Doanh nghiệp.

9. Thu thập thông tin, trao đổi giao tiếp với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông (nếu có).

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty về kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.

#### **VI. Kiến nghị**

1. Kính đề nghị Ban điều hành tiếp tục chỉ đạo các phòng nghiệp vụ và các ông giám đốc đơn vị thành phần tăng cường hơn nữa công tác thu hồi nợ phải thu khó đòi để nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.

2. Về sản xuất kinh doanh và đầu tư

Đề nghị Hội đồng quản trị cần tiếp tục tăng cường công tác chuyển đổi chủ sở hữu các khu đất tại Bà Rịa – Vũng Tàu từ công ty TNHH MTV Trục vớt cứu hộ Việt Nam sang công ty cổ phần Trục vớt cứu hộ Việt Nam để sớm có chiến lược triển khai đầu tư mở rộng SXKD của công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- Đại hội đồng Cổ đông
- Lưu VT-BKS.

**TM BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Đoàn Hải Âu**